

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Hạng mục: Khu tái định cư xã Phước Thuận phục vụ giải phóng mặt bằng
Dự án: Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-

BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3517/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của hạng mục Khu tái định cư xã Phước Thuận phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 727/BC-SKHĐT ngày 10/11/2022, đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 274/SXD-HTKTTĐ ngày 04/11/2022 và đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh Văn bản số 2609/TTr-BQLGT ngày 07/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Hạng mục: Khu tái định cư xã Phước Thuận phục vụ giải phóng mặt bằng, dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân., với nội dung chính như sau:

1. Phê duyệt dự án đầu tư

a. Chủ đầu tư: Ban QLDA Giao thông tỉnh.

b. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng Khu tái định cư nhằm mục tiêu bố trí cho các hộ dân bị ảnh hưởng trên địa bàn xã Phước Thuận khi thực hiện giải phóng mặt bằng dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân, bổ sung quỹ đất ở cho địa phương, kết nối các khu dân cư hiện hữu đã có tạo nên không gian mới, hình thành các khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ, đồng thời khai thác hiệu quả quỹ đất.

c. Quy mô đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng Khu tái định cư xã Phước Thuận phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân với diện tích khoảng 1,68ha (thuộc đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm dân cư thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước được duyệt), bao gồm các hạng mục công trình có quy mô như sau:

- San nền

+ Diện tích đất san nền khoảng 1,68ha. Cao độ san nền theo cao độ khống chế tại các vị trí nút giao theo quy hoạch chi tiết được duyệt (cao độ san nền cao nhất tại phía Tây Bắc là +6,00m, thấp nhất tại phía Đông Nam là +5,03m). Khối lượng đất đắp san nền khoảng 15.839,86m³.

+ Chiều cao đắp trung bình +2,20m; độ chặt yêu cầu K=0,90.

+ Vật liệu san nền: San nền bằng đất cấp phối sỏi đòi được lấy tại mỏ QN03, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn với cự ly vận chuyển khoảng 17,5km.

- Đường giao thông: Đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông với 04 tuyến đường giao thông đối ngoại và nội bộ có bề rộng nền mặt đường theo quy

hoạch được duyệt, kết nối với giao thông hiện trạng với quy mô như sau:

+ Tổng chiều dài các tuyến đường khoảng 518,94m; tốc độ thiết kế $V_{tk}=30\text{km/h}$; độ dốc ngang mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc ngang vỉa hè $i_{vh}=1\%$; tải trọng trục thiết kế $P=9,5T$.

TT	Tên tuyến đường	Lộ giới (m)	Chiều dài (m)
1	Đường ĐS1	(3,0-8,0-3,0)m	103,13
2	Đường ĐS2	(3,0-6,0-3,0)m	174,0
3	Đường ĐS3	(3,0-8,0-3,0)m	174,0
4	Đường ĐS4	(3,0-6,0-3,0)m	67,81
Tổng cộng			518,94

+ Kết cấu nền, mặt đường giao thông:

.Nền đường bằng đất đồi chọn lọc đầm chặt K95.

.Kết cấu chính như sau: Lớp bê tông xi măng B20(M250) đá 2x4 dày 20cm trên lớp bạt nhựa; Lớp đất đồi chọn lọc dày 30cm đầm chặt K98.

+ Kết cấu bó vỉa, vỉa hè:

.Bó vỉa hè bằng bê tông xi măng B20(M250) đá 1x2 trên lớp giấy dầu.

.Vỉa hè lát gạch terrazzo.

+ Công trình phụ trợ: Xây dựng biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2019/BGTVT.

- *Thoát nước mưa*

+ Xây dựng hệ thống thoát nước mưa bao gồm các tuyến cống bê tông ly tâm có đường kính D600, D800, D2000 với tổng chiều dài tuyến khoảng 426m; tuyến cống đi trên vỉa hè thiết kế tải trọng H10, cống qua đường thiết kế tải trọng H30. Toàn bộ nước mưa của khu vực dự án được thu gom thoát trực tiếp ra mương hiện trạng phía Tây dự án.

+ Cải tạo tuyến mương N68 (phía Tây dự án) bằng tuyến cống bê tông ly tâm có đường kính D2000 và chỉnh tuyến mương Đình (phía Đông dự án) đi dọc vỉa hè tuyến đường ĐS3, nhằm đảm bảo an toàn cho mục tiêu cấp nước tưới tiêu, thoát nước.

+ Xây dựng tuyến mương hở B500 bằng BTCT B15(M200) đá 1x2 để thoát nước cho khu dân cư hiện trạng phía Nam dự án.

+ Xây dựng tường chắn, bể tiêu năng chống xói lở hạ lưu cống thoát nước phía Bắc dự án tại nút giao tuyến đường ĐS1, ĐS2.

+ Hố ga các loại bằng BTCT B15(M200) đá 1x2, đáy hố ga lót bê tông đệm B12,5(M150) đá 4x6 dày 10cm, nắp đáy hố ga bằng gang.

- *Thoát nước thải*

+ Theo hồ sơ quy hoạch tỷ lệ 1/500 được duyệt hệ thống thoát nước thải sinh hoạt bố trí đi riêng với hệ thống thoát nước mưa theo hình thức tự chảy, sau đó dẫn về Khu xử lý nước thải phía Đông Bắc dự án để xử lý trước khi thải ra môi trường.

+ Trong giai đoạn này dự án chỉ đầu tư hệ thống thu gom nước thải cho 52 hộ dân bằng ống HDPE có đường kính D200 với tổng chiều dài khoảng 452m, được bố trí thành 3 tuyến, trên tuyến bố trí 18 giếng thu bằng BTXM B20 (M250) đá 1x2 và 14 hố đầu nổi bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2, sau đó dẫn về hố ga chờ đầu nổi vào tuyến ống thu gom nước thải của khu quy hoạch.

- *Cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy*

+ Hệ thống cấp nước sinh hoạt và chữa cháy được bố trí dọc trên vỉa hè các tuyến đường. Tuyến ống bằng HDPE có đường kính từ DN50 đến DN100, với tổng chiều dài khoảng 996,8m. Các đoạn ống đi qua đường được lắp đặt ống lồng.

+ Lắp đặt 04 trụ cứu hỏa phục vụ chữa cháy cho khu dân cư. Các trụ lấy nước cứu hỏa đảm bảo khoảng cách theo tiêu chuẩn TCVN 33-2006 và TCVN 2622-1995, cách không quá 150m đặt một trụ cứu hỏa đường kính DN110 loại 3 cửa lấy nước, họng lớn trụ cứu hỏa quay ra mặt đường.

- Vị trí đầu nổi cấp nước: Đầu nối với đường ống cấp nước sạch PVC D220 hiện có chạy dọc tuyến đường ĐT.640.

- *Hệ thống điện và điện chiếu sáng*

+ Phần đường dây 22kV:

.Đường dây 22kV khoảng cột từ C45 đến C47 thuộc XT479/PSO: Chiều dài tuyến xây dựng mới khoảng $L_t=206m$, chiều dài tuyến sử dụng lại khoảng $L_t=58m$.

.Đường dây 22kV khoảng cột từ C70 đến C79 thuộc XT481/PSO: Chiều dài tuyến xây dựng mới khoảng $L_t=301m$, chiều dài tuyến sử dụng lại khoảng $L_t=64m$.

.Nhánh rẽ đường dây 22kV khoảng cột từ C46A đến C46A/3 thuộc XT479/PSO: Chiều dài tuyến xây dựng mới khoảng $L_t=78m$.

.Nhánh rẽ đường dây 22kV khoảng cột từ C78 đến C78/6 thuộc XT481/PSO: Chiều dài tuyến xây dựng mới khoảng $L_t=250m$.

.Nhánh rẽ đường dây 22kV khoảng cột từ C76 đến C76/2 thuộc XT481/PSO: Chiều dài tuyến xây dựng mới khoảng $L_t=56m$.

+ Phần trạm biến áp: Xây dựng mới 01 TBA có công suất 250kVA-22/0,4kV.

+ Phần đường dây 0,4kV: Xây dựng mới đường dây 0,4kV thuộc TBA TĐC Tân Thuận 250kVA có tổng chiều dài tuyến $L_t=339m$, sử dụng cáp nhôm bọc hạ thế LV ABC 4x95mm²-0,6/1kV.

+ Phần đường dây chiếu sáng: Xây dựng mới đường dây chiếu sáng thuộc TBA TĐC Tân Thuận 250kVA có tổng chiều dài tuyến $L_t = 510m$, sử dụng cáp nhôm bọc hạ thế LV ABC 4x16mm²-0,6/1kV.

d. Địa điểm xây dựng: Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước.

đ. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình Hạ tầng kỹ thuật, cấp II; nhóm C.

e. Tổng mức đầu tư dự án 17.866.858.000 đồng (Mười bảy tỷ, tám trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	13.576.179.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	349.242.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	352.440.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.189.293.000	đồng;
- Chi phí chi khác	:	155.106.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	2.244.598.000	đồng.

g. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023.

h. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.

i. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

k. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư, Ban QLDA Giao thông tỉnh Bình Định thực hiện chung với nhiệm vụ giải phóng mặt bằng tuyến đường.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: *Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân

Hạng mục: Khu tái định cư xã Phước Thuận phục vụ giải phóng mặt bằng

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT	27.850	Nguồn kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý I năm 2023	Trọn gói	45 ngày
2	Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	266.940		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Trọn gói	20 ngày
3	Tư vấn thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	50.136		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2022	Trọn gói	10 ngày
4	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình	341.258		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2023	Trọn gói	Theo thời gian xây dựng
5	Tư vấn thí điểm đường điện	23.373		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2023	Trọn gói	20 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
6	Bảo hiểm công trình xây dựng	25.794	Nguồn kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2023	Trọn gói	Theo thời gian xây dựng và bảo hành
7	Toàn bộ khối lượng xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình	15.318.980 <i>(Trong đó: Chi phí xây dựng: 13.576.179; chi phí thiết bị: 349.242; chi phí khác: 924; chi phí DP phát sinh khối lượng: 1.392.635).</i>	Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiên - Diêm Vân	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I năm 2023	Trọn gói	05 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 16.054.331.000 đồng <i>(Mười sáu tỷ, không trăm năm mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi một nghìn đồng)./.</i>								